



Kế hoạch bài dạy

CHI TIÊU TRONG KHẢ NĂNG

Thời gian thực hiện : 30 phút

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực

- Biết rằng không phải lúc nào mình cũng có đủ tiền để mua mọi thứ mình muốn, vì vậy cần chi tiêu phù hợp với số tiền mình có.
- Biết tính toán và lựa chọn chi tiêu hợp lý dựa trên nhu cầu và số tiền mình có.
- Hình thành kỹ năng lập kế hoạch chi tiêu ngắn hạn.
- Rèn luyện tư duy kiểm soát tài chính cá nhân.

2. Phẩm chất

- Biết chi tiêu hợp lý, tránh lãng phí, hình thành thói quen tiết kiệm tiền cho những việc cần thiết và mục tiêu tương lai.
- Có trách nhiệm với quyết định chi tiêu của bản thân.
- Hiểu rằng mỗi đồng tiền tiêu ra cần cân nhắc vì ảnh hưởng đến tài chính cá nhân và gia đình.
- Trung thực khi ghi chép thu nhập – chi tiêu, không che giấu hoặc gian dối về cách sử dụng tiền.
- Biết tuân thủ kế hoạch chi tiêu đã đề ra.
- Tập cho mình thói quen quản lý tài chính cá nhân ngay từ khi còn nhỏ.
- Biết dành một phần chi tiêu cho mục đích quyên góp, giúp đỡ người khó khăn.

II. CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- Nội dung bài giảng, phiếu học tập, bảng phụ hoặc slide trình chiếu.
- Hình ảnh, video, bảng phụ .

2. Học sinh

- Chuẩn bị đồ dùng học tập (vở ghi, bút, phiếu học tập nếu có).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Khởi động (5 phút)

- GV viết lên bảng hoặc chiếu slide một danh sách đồ vật/sản phẩm (ví dụ):
 - Bút mới: 20.000 đồng
 - Truyện tranh: 50.000 đồng
 - Vé xem phim: 70.000 đồng
 - Gấu bông: 100.000 đồng
 - Ăn kem: 20.000 đồng
 - Đồ chơi xếp hình: 80.000 đồng
- GV hỏi: “Nếu hôm nay em có 100.000 đồng, em sẽ chọn mua những gì trong danh sách này?”
- HS nêu ý kiến tự do.
- Một số HS sẽ chọn nhiều món vượt quá 100.000 đồng.

- GV hỏi tiếp:
 - “Nếu em chọn quá nhiều, có mua được hết không?”
 - “Nếu mua hết tiền vào truyện tranh, còn muốn ăn kem thì sao?”
 - → HS sẽ thấy: tiền có hạn, nên phải **lựa chọn ưu tiên**.
- GV kết luận: “Trong cuộc sống, chúng ta không thể có đủ tiền để mua tất cả những gì mình muốn. Vì vậy, chúng ta cần **chi tiêu trong khả năng**, biết phân biệt nhu cầu – mong muốn và lập kế hoạch chi tiêu hợp lý. Đây chính là nội dung bài học hôm nay.”

2. Hình thành kiến thức (20 phút)

Hoạt động 1: Tìm hiểu về kế hoạch chi tiêu

- GV hỏi: “Nếu mỗi tháng em có 200.000 đồng em sẽ tiêu vào những gì? Em có tiêu hết trong một lần mua đồ không?”
- HS trả lời tự do.
- GV dẫn dắt: “Để tiêu hợp lý, chúng ta cần lập kế hoạch chi tiêu.”
- GV chuẩn bị:
 - + Tình huống (trình chiếu): “Bạn B có 200.000 đồng tiền tiêu vặt trong 1 tháng. Bạn B muốn vừa có tiền ăn sáng, vừa mua dụng cụ học tập, vừa để dành tiết kiệm mua balo trong 2 tháng tới.”
 - + Thẻ chi tiêu (in trên giấy bìa hoặc ghi trên giấy note):
 - Ăn sáng: 10.000 đồng /ngày (khoảng 300.000 đồng /tháng nếu đủ 30 ngày → vượt ngân sách).
 - Mua bút: 20.000đồng
 - Truyện tranh: 50.000 đồng .
 - Nạp game: 50.000 đồng .
 - Tiết kiệm: 30.000 đồng .
 - Để dành mua balo: 100.000 đồng.
 - + Bảng khung “Kế hoạch chi tiêu” in sẵn cho HS điền (gồm 4 mục: Thu nhập – Chi tiêu – Phân bổ ngân sách – Mục tiêu tài chính).
- Chia lớp thành 3–4 nhóm, phát phiếu tình huống + bộ thẻ chi tiêu.
- Nhiệm vụ nhóm:
 1. Xác định thu nhập: ghi vào bảng là 200.000đ.
 2. Chọn chi tiêu cần thiết từ thẻ (VD: ăn sáng, mua bút).
 3. Phân bổ ngân sách:
 - Ăn sáng 100.000 đồng (10k × 10 ngày).
 - Mua bút 20.000 đồng .
 - Truyện tranh 50.000 đồng .
 - Tiết kiệm 30.000 đồng .
 4. Xác định mục tiêu tài chính: để dành 100.000 đồng mỗi 2 tháng để mua balo.
 - HS ghi lại vào phiếu “Kế hoạch chi tiêu” của nhóm.

- đại diện từng nhóm trình bày kế hoạch của mình.
- Cả lớp nhận xét: kế hoạch nào hợp lý, kế hoạch nào tiêu vượt, nhóm nào biết để dành cho mục tiêu lớn.
- GV khuyến khích HS nhận ra rằng không thể mua tất cả, phải lựa chọn
- ưu tiên – tiết kiệm.
- GV kết luận:

+ Kế hoạch chi tiêu là một bản kế hoạch tài chính cá nhân giúp bạn quản lý thu nhập và các khoản chi tiêu của mình.

+ Một bản kế hoạch chi tiêu bao gồm:

- Xác định thu nhập: Toàn bộ số tiền bạn nhận được trong một khoảng thời gian nhất định
- Theo dõi chi tiêu: Ghi lại tất cả các khoản tiền bạn đã chi ra, từ những khoản nhỏ nhất
- Phân bổ ngân sách: Thiết lập giới hạn số tiền bạn sẽ chi cho từng hạng mục cụ thể
- Mục tiêu tài chính: Những điều bạn muốn đạt được trong tương lai

Hoạt động 2: Lợi ích của việc lập kế hoạch chi tiêu với trẻ em

- GV trình chiếu tình huống và kể nhanh: “Nam và Lan đều được bố mẹ cho 200.000 đồng. Nam tiêu hết trong 3 ngày, đến cuối tháng phải vay bạn bè. Lan thì ghi lại các khoản chi, để dành một ít, cuối tháng vẫn còn tiền mua sách. Theo em, bạn nào quản lý tốt hơn?”

Bạn Nam:

- Có 200.000 đồng tiền tiêu vặt.
- Mua đồ chơi 100.000 đồng + đi ăn 100.000 đồng trong 3 ngày.
- Hết tiền, cuối tháng phải vay bạn bè → không có khoản tiết kiệm.

Bạn Lan:

- Cũng có 200.000 đồng tiền tiêu vặt.
- Ghi chép chi tiêu: ăn sáng 100.000 đồng, mua bút 20.000 đồng, để dành tiết kiệm 50.000 đồng, còn 30.000 đồng chi cho giải trí nhỏ.
- Cuối tháng vẫn có tiền tiết kiệm, đủ mua sách mong muốn.

→ HS trả lời → GV dẫn: “đó chính là sự khác biệt khi có kế hoạch chi tiêu.”

- Chia lớp thành 4–5 nhóm.
- Mỗi nhóm nhận phiếu tình huống + bộ thẻ từ (5 lợi ích).
- Nhiệm vụ:

1. So sánh Nam và Lan.
2. Với mỗi điểm khác biệt, hãy nối nó với một lợi ích cụ thể (V đ: Lan có tiền tiết kiệm → lợi ích: Tạo thói quen tiết kiệm,...).
3. Gắn thẻ lợi ích lên bảng A0 vào đúng ô.

Sản phẩm nhóm: Một bảng thể hiện Nam – Lan khác nhau thế nào, và rút ra lợi ích cụ thể.

- đại diện nhóm trình bày. VD

- Nam tiêu hết → vay nợ → rút ra: Tránh nợ nần, tránh lãng phí là lợi ích của lập kế hoạch.
- Lan ghi chép chi tiêu → biết dùng tiền cho ưu tiên → rút ra: Học cách quản lý tài chính.
- Lan có tiền mua sách → rút ra: đạt được mục tiêu, chuẩn bị cho tương lai.

- **GV chốt kiến thức :** Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta:

+ **Học cách quản lý tài chính:** Lập kế hoạch chi tiêu giúp trẻ hiểu giá trị của tiền, phân biệt giữa nhu cầu và mong muốn, từ đó xây dựng thói quen chi tiêu hợp lý.

+ **Phát triển kỹ năng ra quyết định:** Khi lập kế hoạch, trẻ học cách ưu tiên các khoản chi tiêu, cân nhắc lợi ích và hậu quả, giúp rèn luyện tư duy logic và trách nhiệm.

+ **Tạo thói quen tiết kiệm:** Kế hoạch chi tiêu khuyến khích trẻ dành một phần tiền để tiết kiệm, giúp hình thành thói quen tài chính bền vững cho tương lai.

+ **Tránh lãng phí:** Việc lập kế hoạch giúp trẻ tránh chi tiêu bốc đồng, sử dụng tiền hiệu quả hơn và nhận thức được hậu quả của việc tiêu xài quá mức.

+ **Chuẩn bị cho tương lai:** Hiểu cách quản lý tiền từ sớm giúp trẻ sẵn sàng đối mặt với các trách nhiệm tài chính khi trưởng thành, như quản lý ngân sách gia đình hoặc đầu tư.

👉 **“Nếu các em biết lên kế hoạch chi tiêu ngay từ bây giờ, sau này các em sẽ luôn chủ động và tự tin trong quản lý tài chính.”**

Hoạt động 3: Phân biệt “ Nhu cầu” và “ Mong muốn” trong chi tiêu

- GV nêu tình huống: “Hôm nay em có 100.000 đồng. Em đang phân vân: mua bánh mì ăn sáng hay mua một món đồ chơi nhỏ. Nếu chỉ chọn một, em sẽ chọn gì? Vì sao?”

- HS trả lời tự do → sẽ có em chọn đồ ăn (nhu cầu), có em chọn đồ chơi (mong muốn).

- GV dẫn dắt: “Trong chi tiêu, có những thứ bắt buộc phải ưu tiên (nhu cầu), có những thứ chỉ là mong muốn. Chúng ta sẽ cùng phân biệt.”

- GV chuẩn bị bộ thẻ

● Nhu cầu (thiết yếu)

1. Ăn sáng 10.000 đồng
2. Tiền mua sách giáo khoa 80.000 đồng
3. Tiền học thêm toán 200.000 đồng
4. Thuốc khi bị ốm 50.000 đồng
5. Quần áo đồng phục đi học 150.000 đồng
6. Tiền xe bus đi học 100.000 đồng
7. đóng học phí tháng 500.000 đồng
8. Mua vở viết 30.000 đồng
9. đóng tiền điện/nước 200.000 đồng

● Mong muốn (không thiết yếu)

1. đồ chơi robot 100.000 đồng
2. Nạp game online 50.000 đồng
3. Ăn gà rán với bạn 70.000 đồng
4. Mua quần áo hàng hiệu 500.000 đồng
5. Mua điện thoại mới 3.000.000 đồng
6. đi xem phim với bạn 60.000 đồng
7. đi du lịch cuối tuần 500.000 đồng
8. Ăn kem 20.000 đồng
9. Mua gấu bông 80.000 đồng

- Chia lớp thành 3–4 nhóm.
- Mỗi nhóm nhận bộ thẻ chi tiêu + 1 phiếu nhóm.
- Nhiệm vụ:
 1. đọc từng thẻ và quyết định: đây là **Nhu cầu** hay **Mong muốn**.
 2. Ghi vào phiếu nhóm và dán thẻ lên giỏ tương ứng trên bảng lớp.
 3. Nếu có thẻ khó phân loại (V đ: “quần áo” → đồng phục = nhu cầu, áo hàng hiệu = mong muốn), nhóm phải giải thích lý do.

Sản phẩm nhóm: Một bảng phân loại + lý do ngắn gọn.

- đại diện từng nhóm lên dán thẻ hoặc đọc kết quả.
- Cả lớp quan sát, thảo luận nhanh: có nhóm nào phân loại khác nhau không?
- GV khuyến khích HS tranh luận ngắn: “Tại sao em xếp cái này vào mong muốn thay vì nhu cầu?”
- GV kết luận:

+ **Nhu cầu:**

- Là những thứ thiết yếu để duy trì cuộc sống và sức khỏe.

Ví dụ: Thực phẩm, quần áo cơ bản, chỗ ở, chi phí học tập, y tế.

- đặc điểm: Không thể thiếu, cần được ưu tiên trong kế hoạch chi tiêu. Nếu không đáp ứng, có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống.

+ **Mong muốn:**

- Là những thứ không thiết yếu, thường phục vụ sở thích hoặc mong muốn cá nhân.

Ví dụ: điện thoại mới, đồ chơi, đi du lịch, ăn uống ở nhà hàng sang trọng.

- đặc điểm: Có thể trì hoãn hoặc loại bỏ mà không ảnh hưởng lớn đến cuộc sống. Thường được chi tiêu sau khi đã đáp ứng nhu cầu.

Hoạt động 4: Các bước lập kế hoạch chi tiêu

- GV hỏi: “Nếu tháng này bố mẹ cho em 500.000 đồng, em sẽ tiêu thế nào để vừa đủ ăn uống, vừa mua đồ học tập, vừa tiết kiệm?”

→ HS nêu ý kiến tự do. GV dẫn: “ để tiêu hợp lý, ta cần đi theo 6 bước lập kế hoạch chi tiêu.”

- Chia lớp thành 3–4 nhóm.
- Mỗi nhóm nhận phiếu “Kế hoạch chi tiêu” và tình huống.
- HS thảo luận, điền vào 6 bước:
 1. Xác định thu nhập: 500.000 đồng.
 2. Phân biệt nhu cầu & mong muốn: ăn sáng, học tập = nhu cầu; truyện tranh, ăn gà rán = mong muốn.
 3. đặt mục tiêu tài chính: để dành 200.000 đồng trong 2 tháng → đủ mua balo 400.000 đồng.
 4. Phân bổ ngân sách: Ăn sáng 200.000 đồng, học tập 100.000 đồng, giải trí 50.000 đồng, tiết kiệm 150.000 đồng.
 5. Theo dõi & ghi chép: mỗi tuần ghi lại chi tiêu.

đánh giá & điều chỉnh: nếu tuần nào chi nhiều → giảm bớt phần giải trí.

Sản phẩm nhóm: Một bảng kế hoạch chi tiêu hoàn chỉnh.

- đại diện nhóm trình bày kế hoạch.
- Cả lớp nhận xét: kế hoạch nào hợp lý, kế hoạch nào chưa cân đối?
- GV bổ sung, nhấn mạnh vai trò của việc ghi chép và điều chỉnh để tránh vượt chi.

GV tóm tắt 6 bước:

Bước 1. Xác định thu nhập hoặc tiền có được

Bước 2. Phân biệt nhu cầu và mong muốn

Bước 3. Đặt mục tiêu tài chính

Bước 4. Phân bổ ngân sách

Bước 5. Theo dõi và ghi chép chi tiêu

Bước 6. Đánh giá và điều chỉnh

3. Luyện tập – Củng cố (5 phút)

Em hãy điền dấu X vào mức độ để đánh giá thói quen mua sắm của bản thân.

Các nội dung chi tiêu	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi
a. Mua đồ ăn vặt.			
b. Mua đồ dùng học tập tích trữ.			
c. Mua các sản phẩm giảm giá dù chưa cần ngay.			
đ. Mua những thứ đẹp mắt hoặc đang thịnh hành.			
e. Mua những thứ mà bạn bè đang sử dụng.			
f. Mua những thứ mình thích trước những thứ mình cần.			
g. Viết danh sách những đồ cần mua trước khi đi.			
h. Phân chi số tiền mình cho vào các mục đích, chỉ sử dụng số tiền chi tiêu theo kế hoạch.			
i. Vay tiền bạn bè hoặc người thân để mua món đồ mình thích khi không có đủ tiền.			

